CTCP Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Bến Tre (HSX: ABT)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	39,550 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.0%	**-0.9%**	**4.1%**

2024

ROE 15.8% +/- YoY ▲ 2.5%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	142 tỷ VNĐ	▼ 10.0 ▼ 6.7%	▲ 2.00 ▲ 1.3%
LN gộp	28.7 tỷ VNĐ	▼ 1.00 ▼ 3.4%	▲ 8.80 ▲ 44.2%
LN thuần	20.2 tỷ VNĐ	▼ 0.50 ▼ 2.5%	▲ 6.00 ▲ 42.1%
LN sau thuế	18.4 tỷ VNĐ	▼ 0.10 ▼ 0.7%	▲ 6.10 ▲ 49.3%

	2024	YoY
DT thuần	574 tỷ VNĐ	▲ 41.0 ▲ 7.8%
LN gộp	108 tỷ VNĐ	▲ 24.4 ▲ 28.7%
LN thuần	91.1 tỷ VNĐ	▲ 20.8 ▲ 29.6%
LN sau thuế	81.8 tỷ VNĐ	▲ 17.9 ▲ 28.0%

Kết quả kinh doanh

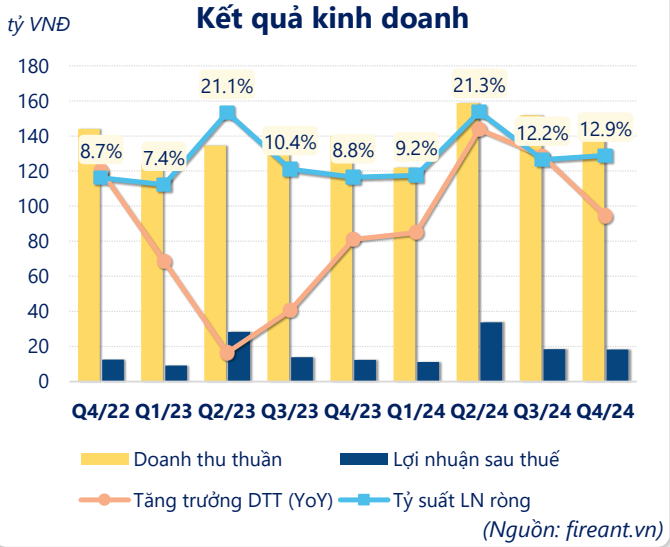

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

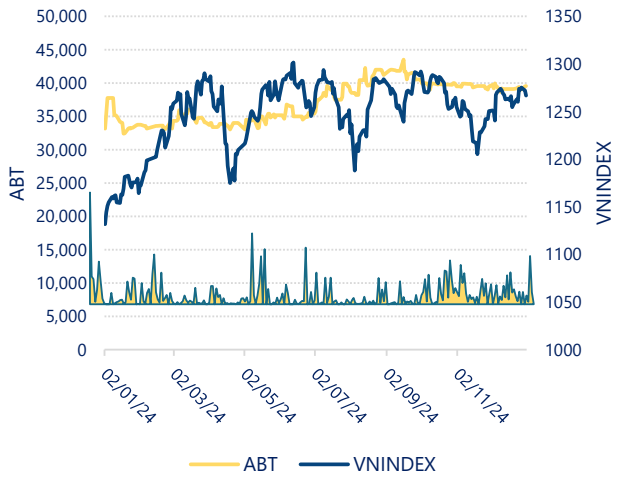

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Bến Tre (HSX: ABT)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

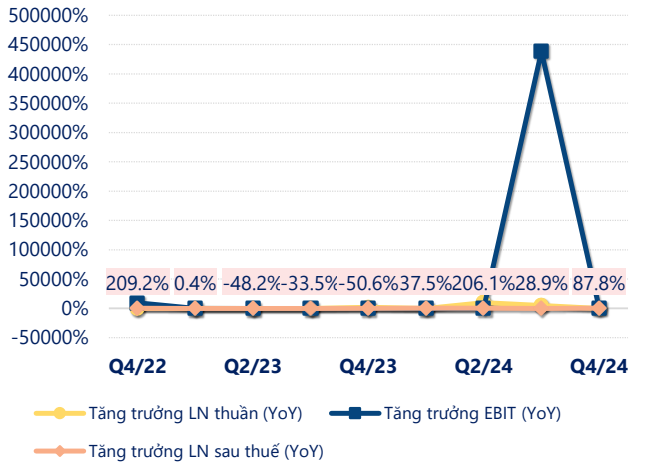

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

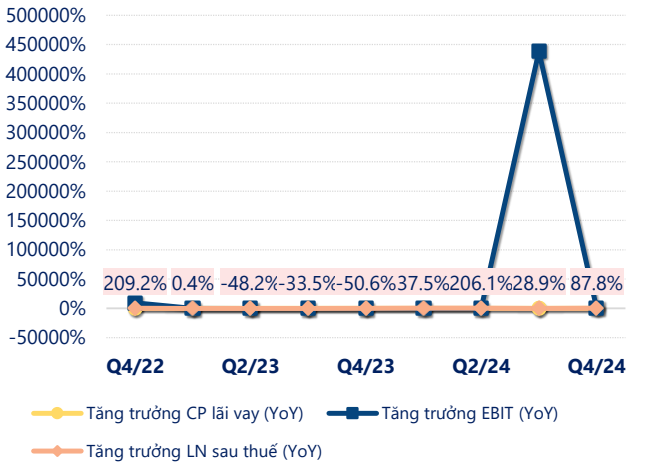

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

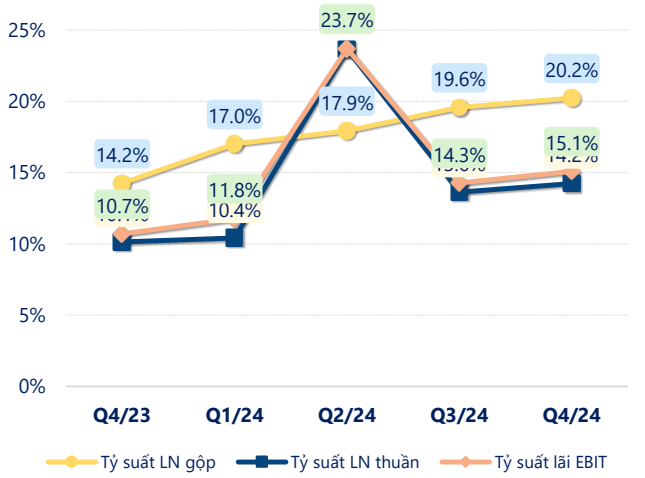

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

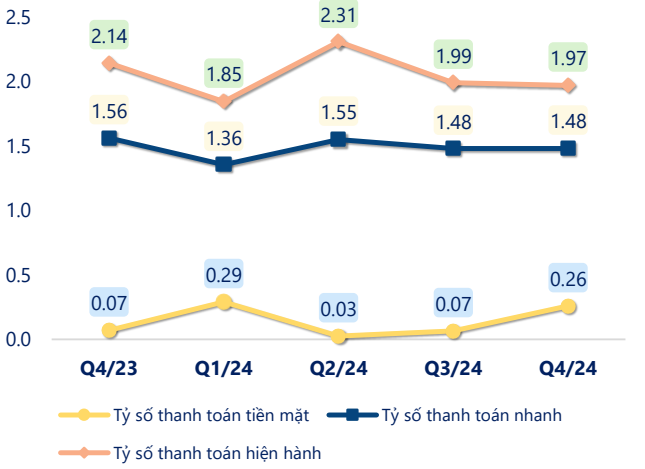

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

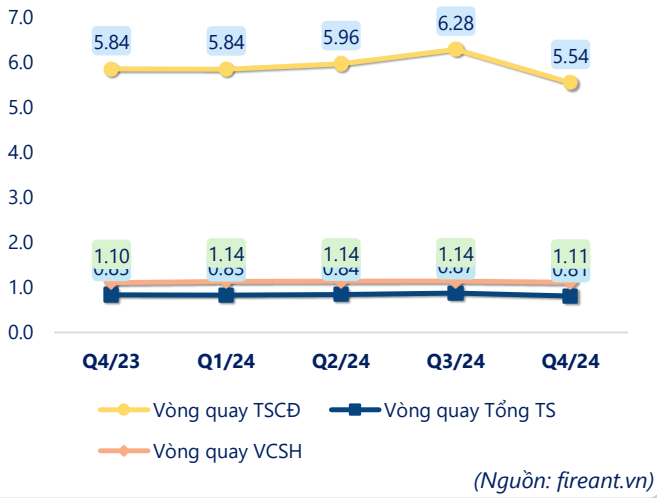

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

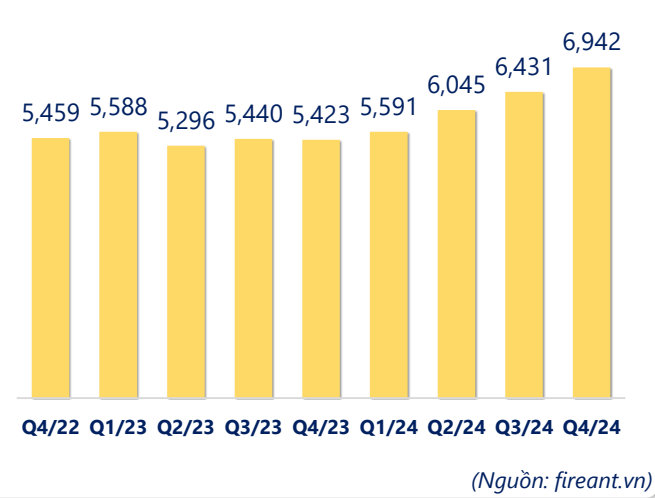

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Bến Tre (HSX: ABT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**142**	**140**	**1.3%**	**574**	**533**	**7.8%**
Giá vốn hàng bán	113	120	-5.7%	467	449	3.9%
Lợi nhuận gộp	28.7	19.9	44.2%	108	83.6	28.7%
Doanh thu HĐTC	4.76	3.59	32.6%	31.9	31.0	2.8%
Chi phí TC	1.87	1.44	30.1%	5.72	8.18	-30.1%
Chi phí lãi vay	1.20	0.61	96.1%	3.77	4.90	-23.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	5.81	4.79	21.4%	23.1	17.7	30.9%
Chi phí QLDN	**5.58**	**3.12**	**78.9%**	**19.5**	**18.5**	**5.6%**
LN thuần từ HĐKD	20.2	14.2	42.1%	91.1	70.3	29.6%
Lợi nhuận khác	**0.03**	**0.19**	**-82.4%**	**0.21**	**0.18**	**19.0%**
LN trước thuế	20.2	14.3	41.4%	91.3	70.4	29.6%
Lợi nhuận sau thuế	**18.4**	**12.3**	**49.3%**	**81.8**	**63.9**	**28.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**18.4**	**12.3**	**49.3%**	**81.8**	**63.9**	**28.0%**

(Nguồn: fireant.vn)

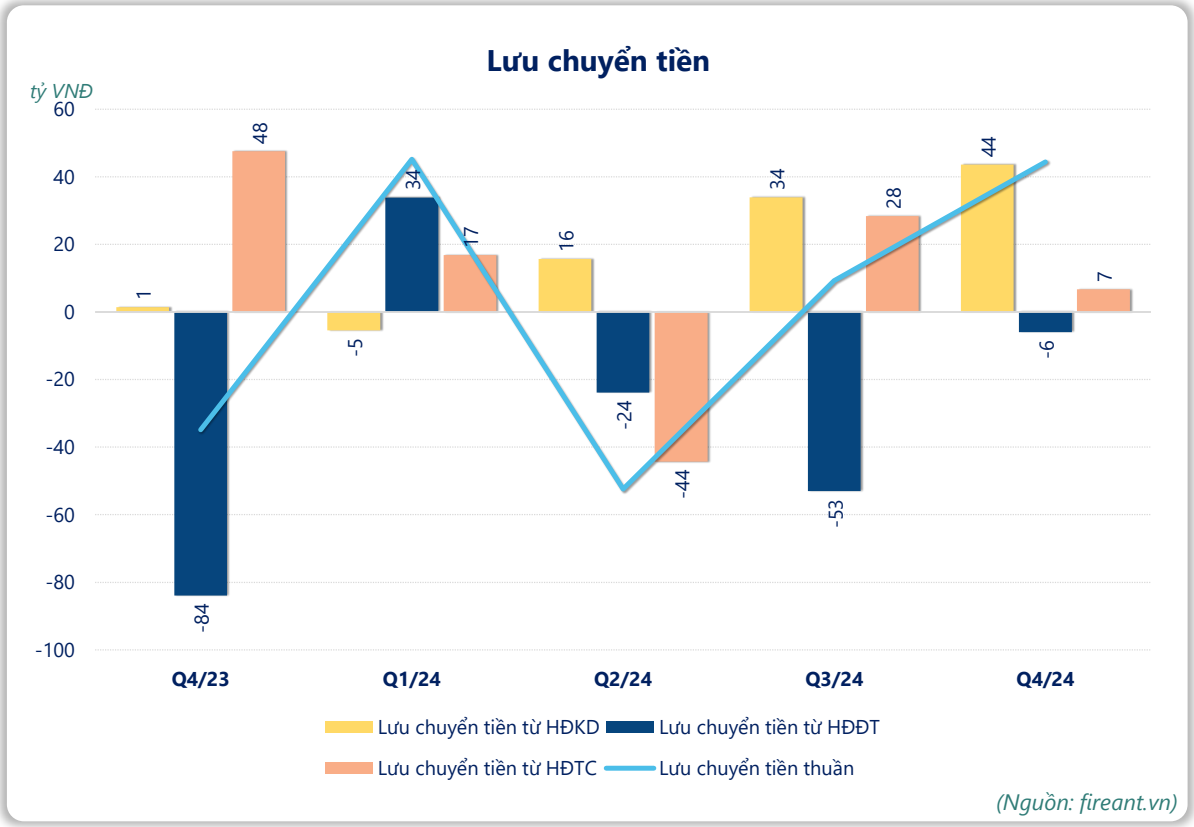

(Nguồn: fireant.vn)